



Tổ chức
Lao động
Quốc tế



▶ Chuỗi cung ứng bền vững để phục hồi hiệu quả hơn sau đại dịch

Thúc đẩy việc làm thỏa đáng trong năm chuỗi cung ứng toàn cầu trọng yếu đối với Liên minh Châu Âu hướng tới phục hồi một cách bền bỉ, bền vững và chính đáng sau cuộc khủng hoảng COVID-19.



SẢN XUẤT ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM CHO THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU

Về hợp tác EC-ILO

Chương trình Việc làm và Đổi mới Xã hội của Liên minh Châu Âu (EU) (EaSI) hợp tác với Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) để thực hiện dự án can thiệp chung, sử dụng chuỗi cung ứng toàn cầu là đầu mối thúc đẩy việc làm thỏa đáng.

Trong hơn hai năm, ILO cùng các Nhóm việc làm thỏa đáng và các Văn phòng Quốc gia của ILO sẽ hỗ trợ các chính phủ, các tổ chức của người sử dụng lao động, người lao động và các bên liên quan khác ở năm quốc gia và ở các phân lớp sâu hơn của chuỗi cung ứng. Dự án sẽ hỗ trợ về kiến thức, công cụ, hướng dẫn, tư vấn chính sách, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo để giải quyết những thách thức và cơ hội việc làm thỏa đáng trong năm lĩnh vực: cà phê, điện tử, chế biến thủy sản, găng tay cao su và dệt may.

Cuộc khủng hoảng COVID-19 đã làm nổi bật sự cần thiết phải có các chuỗi cung ứng toàn cầu có khả năng phục hồi bền bỉ và bền vững. Việc làm thỏa đáng - tạo việc làm đi cùng với bảo trợ xã hội, tôn trọng quyền tại nơi làm việc và tiếp cận đối thoại xã hội - là điều cần thiết cho tăng trưởng hội nhập và xóa đói giảm nghèo.

Dự án này sẽ hỗ trợ cam kết của EU đối với vai trò lãnh đạo toàn cầu có trách nhiệm, với các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) và thúc đẩy các tiêu chuẩn lao động quốc tế.

Sơ lược về ngành sản xuất điện tử

Điện tử là một trong những ngành sản xuất sử dụng nhiều lao động và phát triển nhanh nhất toàn cầu.

Quy trình sản xuất điện tử diễn ra tại nhiều quốc gia khác nhau. Trong đó, phần lớn hoạt động sản xuất là tại Châu Á,

chiếm khoảng 70% tổng sản lượng hàng điện tử trên toàn cầu.

Nhập khẩu hàng điện tử toàn cầu đạt tổng trị giá 2.31 nghìn

tỷ Euro trong năm 2017. Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu hàng điện tử của 27 nước thành viên EU (EU-27) ước tính đạt 362 tỷ Euro, với hơn một nửa các sản phẩm công nghệ cao sản xuất ngoài EU được nhập khẩu từ Trung Quốc, Hoa Kỳ, Thụy Sĩ và Việt Nam. Đặc biệt, hàng hóa công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) chiếm 7.8% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn cầu vào EU. Việt Nam là một trong những nước xuất khẩu hàng hóa ICT vào EU lớn nhất.



EU và Việt Nam

Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ hai của EU trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Năm 2018, EU nhập khẩu điện thoại từ Việt Nam trị giá 13.12 tỷ USD, chiếm gần 1/3 tổng kim ngạch xuất khẩu điện thoại toàn cầu của Việt Nam. Giá trị xuất khẩu máy tính và thiết bị điện tử sang EU cũng chiếm 16% tổng giá trị xuất khẩu ngành hàng này của Việt Nam.

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) là hiệp định thương mại tự do thứ hai giữa EU và một nước ASEAN. Hiệp định có hiệu lực từ ngày 1 tháng 8 năm 2020, bao gồm các cam kết ràng buộc pháp lý về các quyền cơ bản của con người, quyền lao động cũng như bảo vệ môi trường.

Các mặt hàng xuất khẩu quan trọng nhất của Việt Nam sang EU bao gồm điện thoại, đồ điện tử, giày dép, hàng dệt may và quần áo, cà phê, gạo, hải sản và đồ nội thất.

Hàng điện tử chiếm 5% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam năm 2010, sau đó tăng lên 28,9% năm 2019, trở thành ngành hàng xuất khẩu lớn nhất cả nước hiện nay. Ngành điện tử chiếm 14% GDP theo số liệu thống kê năm

2017, tỷ lệ này năm 2010 chỉ là 5,2%. Chuỗi cung ứng điện tử ở Việt Nam bao gồm cả phân khúc hàng nội địa và định hướng xuất khẩu. Ở cả hai nhóm này, sản phẩm đều cần nhiều công lao động với giá trị gia tăng tương đối thấp.

Cấu trúc của chuỗi cung ứng

Chỉ có rất ít doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, chủ yếu là các nhà cung cấp bao bì hoặc nhà cung cấp hai. Ít có sự liên kết giữa các doanh nghiệp lớn của nước ngoài và doanh nghiệp nhỏ trong nước, đồng nghĩa với việc chuyển giao công nghệ còn hạn chế.

Ngành công nghiệp điện tử phụ thuộc vào linh kiện được sản xuất tại một số quốc gia châu Á, những linh kiện này lại được làm từ các vật liệu thô của ngành khai khoáng trên khắp thế giới. Gần đây, một số doanh nghiệp sản xuất vi mạch điện tử và điện thoại di động hiện đại đã chuyển địa điểm sản xuất sang Việt Nam để tiếp cận lực lượng lao động dồi dào và có trình độ học vấn tốt.

Những thách thức và cơ hội việc làm thỏa đáng

Mặc dù dữ liệu về điều kiện làm việc trong ngành còn hạn chế nhưng nghiên cứu của ILO đã phát hiện ra các trường hợp việc làm phi tiêu chuẩn, thời gian làm việc kéo dài, các vấn đề về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, sử dụng lao động cưỡng bức và vi phạm quyền tại nơi làm việc.

Hệ thống quan hệ lao động mới và Bộ luật Lao động sửa đổi gần đây tại Việt Nam giải quyết các khía cạnh của tự do hiệp hội cũng như phân biệt đối xử về việc làm và thực hiện hợp đồng lao động. Quốc gia này đang thực hiện các bước quan trọng để đạt được việc làm thỏa đáng. Thách thức hiện nay là làm thế nào để thực hiện đầy đủ hệ thống mới, Bộ luật sửa đổi cũng như các Công ước cơ bản của ILO, đồng thời thực hiện các bước cải cách theo dự kiến.

Hơn nữa, Việt Nam đã tiến hành phê chuẩn hai công ước cơ bản (Công ước số 98 về Quyền Tổ chức và Thương lượng Tập thể, 1949 được phê chuẩn vào năm 2019 và Công ước số 105 về Xóa bỏ Lao động Cưỡng bức, 1957 được phê chuẩn vào năm 2020). Như vậy, chỉ có Công ước số 87 về Tự do Hiệp hội và Bảo vệ Quyền Tổ chức, năm 1948 là Công ước cơ bản duy nhất còn lại sẽ được phê chuẩn trong những năm tới.

Là một trong những đầu tàu của tăng trưởng kinh tế trong nước, ngành điện tử có thể giúp thúc đẩy việc làm thỏa đáng và kinh doanh có trách nhiệm bằng cách thiết lập các hệ thống quan hệ lao động mới, đây là cơ hội để đạt được năng suất và điều kiện làm việc tốt hơn. Bằng cách giải quyết tình trạng thiếu hụt việc làm thỏa đáng

và đầu tư vào môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp bền vững, Việt Nam có cơ hội đặc biệt để tạo ra ngày càng nhiều việc làm tốt hơn, tăng năng suất và kỹ năng cũng như hỗ trợ tăng trưởng trong toàn bộ chuỗi cung ứng.



Người lao động đang học việc tại xưởng sản xuất điện tử

Ảnh hưởng của COVID-19 đối với ngành điện tử tại Việt Nam

Đại dịch COVID-19 đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ngành điện tử Việt Nam cũng không ngoại lệ. Nhiều công ty đã bị mất đơn hàng và dự đoán là cầu toàn ngành sẽ sụt giảm.

Trong khi đó, cuộc khủng hoảng này còn làm gia tăng việc thiếu hụt việc làm thỏa đáng trong chuỗi cung ứng hàng điện tử toàn cầu do những hạn chế về đi lại, giảm giờ làm việc và tiền lương, hoãn thỏa ước lao động tập thể và hủy bỏ việc tăng lương cùng với những rủi ro về sức khỏe và an toàn. Tại Việt Nam, ILO đang làm việc với các đối tác để thúc đẩy doanh nghiệp hoạt động trở lại an toàn và “phục hồi hiệu quả hơn” sau đại dịch bằng việc cải thiện việc lập kế hoạch đảm bảo kinh doanh liên tục (BCP). Trong đó, bao gồm cả việc thúc đẩy ngành công nghiệp điện tử và chuỗi cung ứng điện tử toàn cầu phát triển bền bỉ, bền vững và bao trùm hơn.

Các đối tác chính và các bên liên quan

Dự án sẽ làm việc với một số đối tác tại EU, Việt Nam và trong chuỗi cung ứng. Các bên liên quan chính tại Việt Nam gồm Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Công Thương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tổ chức đại diện mới của người lao động.

Sử dụng chuỗi cung ứng toàn cầu là đầu mối thúc đẩy việc làm thỏa đáng, Dự án cũng sẽ làm việc với các bên liên quan chính khác trong ngành công nghiệp điện tử ở Việt Nam và các ngành liên quan trong nền kinh tế. Ngoài ra, dự án sẽ tương tác với các đối tác ở phân lớp thấp hơn trong chuỗi cung ứng, từ phía nhà cung cấp cũng như nhà bán hàng, bao gồm các đối tác tại EU.

Liên hệ

Tổ chức Lao động Quốc tế
4, Route des Morillons
CH-1211 Geneva 22
Thụy Sĩ

Ban Chính sách ngành
E-mail: sector@ilo.org